Mẫu 27-HS

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2019/HSST
Ngày: 17/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thị Thu Thủy.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Phượng.

2. Bà Mẫn Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Vũ Xuân Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2019/HSST ngày 05/4/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/QĐXX-ST ngày 03/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn D** - Tên gọi khác: Không; sinh năm 1995, tại: Phổ Yên – Thái Nguyên; trú tại: xóm 2, xã PT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Th, có vợ là Nguyễn Thị Hoàng G và 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/12/2018 đến ngày 17/12/2018. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Hoàng G, sinh năm 1994;

Trú tại: Xóm 2, xã PT, thị xã PT, tỉnh Thái Nguyên (có mặt);

Người làm chứng:

1. Ông Ngô Bá Ch, sinh năm 1960(vắng mặt).

Trú tại: Xóm 5, xã PT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 11 năm 2018 Lê Văn D bắt xe ô tô khách lên cửa khẩu Tân Thanh, thành phố Lạng Sơn chơi. Khi đến nơi D đi vào chợ Tân Thanh để mua đồ dùng sinh hoạt thì gặp một người phụ nữ bán hàng rong, người phụ nữ này hỏi D có mua pháo không, D đồng ý. Hai bên thỏa thuận 01 hộp pháo loại pháo giàn 36 quả có giá là 25.000.000đồng. Người phụ nữ đó bảo D đứng chờ 15 phút sẽ mang pháo đến bán cho D. Khoảng 20 phút sau người đó đi xe máy quay lại chở 01 bao tải dứa màu xanh bên trong có 17 hộp pháo. D kiểm tra thấy đủ và đưa cho người đó 4.250.000đồng. Sau khi mua được số pháo trên D đi xe khách và mang theo số pháo vừa mua được về nhà ở xóm 2, xã PT, thị xã PY cất dấu.

Khoảng 20 giờ ngày 08/12/2018 D đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số 0366675811, người này nói tên là K ở xã TC, thành phố Thái Nguyên, điện đến số điện thoại của D có số thuê bao 0972352404 hỏi mua pháo. D và K thỏa thuận trên điện thoại giá một hộp pháo là 500.000đồng. Sau đó D lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade có biển kiểm soát 20H1 – 40667 là xe của vợ chồng Duy (Đăng ký xe mang tên Lê Văn D) chở 17 hộp pháo đựng trong bao tải dứa mang đi bán cho K. Khi D đi đến khu vực xóm 5, xã PT, thị xã PY thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện bắt quả tang D đang có hành vi vận chuyển số pháo trên. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bao tải dứa màu xanh bên trong đựng 17 hộp pháo (loại pháo dàn 36 quả) có kích thước 14,5 x 14,5 x 14,7 cm. Tổ Công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D và niêm phong toàn bộ số pháo trên và tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade có biển kiểm soát 20H1 – 40667, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A8 Star.

Ngày 09/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong số pháo thu giữ của Duy, cân trọng lượng 17 hộp pháo được 24,5 kg, lấy ngẫu nhiên 02 hộp pháo có trọng lượng 2,8 kg niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định, còn lại 15 hộp pháo và 01 bao tải dứa màu xanh được niêm phong ký hiệu L1 lưu kho vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 101/KL- PC09 ngày 12/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: 02 vật hình hình hộp kích thước 14,5 x 14,5 x 14,7 cm, được bảo giấy màu đỏ, vàng, trong hộp có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ, dài 14,7 cm, đường kính 2,4 cm được niêm phong trong

hộp catton, ký hiện M1 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng trọng lượng pháo thu giữ là 24,5 kg. Toàn bộ mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 đã giám định hết mẫu.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKSPY ngày 05/4/2018 của Viện kiểm sát nhân nhân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lê Văn Duy về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Duy đã khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Văn D từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Duy.

- Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 21,7 Kg pháo nổ thu giữ của Lê Văn Duy.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A8 Star thu giữ của bị cáo D.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Văn D và chị Nguyễn Thị Hoàng G: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da AirBlade có biển kiểm soát 20H1 – 40667.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo không tranh luận gì. Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của mình là sai, xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Hồi 21 giờ 08/12/2018, tại xóm 5, xã Phúc Tân, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Lê Văn D đã có hành vi vận chuyển trái phép 24,5 kg pháo nổ (loại pháo dàn 36 quả/ 1 hộp), với mục đích để bán kiếm lời cho người có tên là K không rõ địa chỉ cụ thể chỉ nghe nói ở xã Tân Cương, bị cáo và anh K chỉ liên hệ qua điện thoại. D chưa kịp bán số pháo trên thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Việc chưa bán được số lượng pháo nổ nêu trên nằm ngoài ý muốn của bị cáo.

Hành vi, ý thức của Lê Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội: " Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1Điều 190 Bộ luật hình sự.

Do đó bản cáo trạng số 58/CT-VKSPY ngày 05/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự nội dung.

1.Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 132, 234, 244, 246,248, 251, 253,254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000đồng đến 1.000.000.000đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a...

c...Buôn bán pháo nổ từ 06 kg đến dưới 40 kg.

4. người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Như chúng ta đã biết pháo nổ là mặt hàng cấm do nhà nước độc quyền quản lý, song vì mục đích lợi nhuận đã

dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm (theo danh mục tại Nghị định của Chính phủ số: 59/2006/NĐ-CP ngày 02/6/2006 quy định chi tiết Luật thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện và Nghị định 43/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 sửa đổi bổ sung Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh của Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 02/6/2006 hướng dẫn thi hành Luật thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện) trong đó quy định: Pháo nổ các loại. Do đó việc đưa ra truy tố, xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12, không có tiền án, tiền sự, do hám lợi nên đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Số pháo bị cáo định mang bán nhưng chưa bán được thì đã bị bắt nên gây thiệt hại không lớn, trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông nội là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt: Trong thời gian gần đây tội phạm về Buôn bán, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nói chung và trên địa bàn thị xã Phổ Yên nói riêng, có chiều hướng gia tăng, hệ lụy do việc sử dụng pháo nổ gây ra là vô cùng to lớn, đã có nhiều người, nhiều cơ sở do kinh doanh trái phép đã dẫn đến việc cháy nổ, việc sử dụng pháo nổ còn gây nguy hiểm đến chính tính mạng của chính người sử dụng và những người xung quanh. Song chỉ vì lợi nhuận bị cáo đã dẫn bị cáo đến việc phạm tội. Vì vậy cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Do vậy có căn cứ để chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo và để nghị của đại diện Viện kiểm sát, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương mà không cần thiết cách ly

bị cáo khỏi đời sống xã hội vẫn có thể cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt làm ăn lương thiện và cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

[7] Hình phạt bổ sung: Mục đích bị cáo buôn bán pháo nổ để kiếm lời. Song xét thấy hiện nay bị cáo và vợ bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, theo xác nhận của chính quyền địa phương bị cáo không có tài sản. Nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[8]. Vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 21,7 Kg pháo nổ số hiệu KH: L1 thu giữ của Lê Văn D còn lại sau giám định hiện đang được lưu giữ tại Đại đội kho 29/PKT – Phòng kỹ thuật- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên. Là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

- 01phong bì niêm phong có dấu đỏ bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 Star thu giữ của bị cáo D quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo D xác định đã dùng chiếc điện thoại này liên hệ với người có tên là K để trao đổi mua bán pháo. Do vậy cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da AirBlade, biển kiểm soát 20H1 – 40667, màu sơn: đen đỏ, số máy: JFG3E -122481. Do không có chìa khóa nên không kiểm tra được số khung. Tình trạng xe: đã qua sử dụng, cũ. Không kiểm tra tình trạng bên trong. Là chiếc xe bị cáo D dùng để chở pháo đi bán. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được đây là tài sản chung của bị cáo và vợ bị cáo chị Nguyễn Thị Hoàng G, đăng ký xe mang tên bị cáo. Nguồn tiền mua xe là do vợ bị cáo tiết kiệm để mua. Khi bị cáo mang đi chở pháo không nói cho chị G biết, chiếc xe này phương tiện đi lại duy nhất của gia đình bị cáo, hàng ngày vợ chồng bị cáo dùng vào việc đi làm. Do vậy cần trả lại cho bị cáo D và chị G.

[9].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11]. Các hành vi khác: Đối với người tên là K bị cáo khai không biết rõ tên tuổi địa chỉ như thế nào người này sử dụng số điện thoại 0366675811 để liên lạc với D theo số điện thoại 0972353404 để trao đổi việc mua bán pháo, bị cáo chỉ biết người ở Tân Cương,thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra cơ quan Điều tra đã xác định người có tên Trịnh Xuân K, sinh năm 1993; trú tại: Xóm YN, xã TC, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên là người có sử dụng số điện thoại 0366675811 và có liên lạc với D số điện thoại 0972353404.

Nhưng anh K khẳng định chỉ liên lạc với D để trao đổi việc mua bán gỗ chứ không có việc trao đổi mua bán pháo như D khai. Hai người không quen biết nhau. Như vậy không có cơ sở để xem xét giải quyết.

Về nguồn gốc số pháo mà Cơ quan điều tra thu giữ D khai mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể như thế nào, chỉ biết người này bán pháo cho Duy tại chợ Tân Thanh – Lạng Sơn. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn Duy** phạm tội: "Buôn bán hàng cấm".

1. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 190; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Phúc Tân, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo D.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 21,7 Kg pháo nổ số hiệu KH: L1 thu giữ của Lê Văn D còn lại sau giám định hiện đang được lưu giữ tại Đại đội kho 29/PKT – Phòng kỹ thuật- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

Yêu cầu Công an thị xã PY phối hợp với Chi cục thi hành án dân sự thị xã PY thực hiện việc tiêu hủy số vật chứng là 21,7 Kg pháo nổ số hiệu KH: L1 thu giữ của Lê Văn Duy, hiện đang được lưu giữ tại Đại đội 29/PKT - *phòng kỹ thuật - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên*.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01phong bì niêm phong có dấu đỏ bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 Star thu giữ của bị cáo Duy.

Trả lại cho bị cáo Lê Văn D và chị Nguyễn Thị Hoàng G 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da AirBlade, biển kiểm soát 20H1 – 40667, màu sơn: đen đỏ, số máy: JFG3E -122481. Do không có chìa khóa nên không kiểm tra được số khung. Tình trạng xe: đã qua sử dụng, cũ. Không kiểm tra tình trạng bên trong.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Đại đội 29/PKT - phòng kỹ thuật - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên ngày 24/12/2018 và biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án thị xã Phổ Yên ngày 11 tháng 4 năm 2019).

3. Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hà Thị Thu Thủy

Nơi nhận
- Bị cáo;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên;
- THAHS;
- CCTHAdân sự thị xã Phổ Yên;
- Phòng kỹ thuật – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã PT;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.